

Số: 49/2022/QĐST-DS

H, ngày 21 tháng 7 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 3 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 7 năm 2022 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 36/2022/TLST-DS ngày 11 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T.

Địa chỉ: Số 89 Láng Hạ, phường L, quận Đ, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Tuấn A - Chức vụ: Phó giám đốc trung tâm xử lý nợ.

Người được uỷ quyền lại: Ông Lê Thế Đ - Chức vụ: Chuyên viên xử lý nợ.

Theo văn bản uỷ quyền số 401/2022/UQ-LCC-VPB ngày 25/3/2022 của Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam Tg.

Địa chỉ: Tầng 3 , TTTM Thanh Hoá Plaza, 27-29 Đại lộ L, phường L, thành phố T, tỉnh Thanh Hóa.

Bị đơn: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1971

Bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1974.

Đều có địa chỉ: Thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hoá.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về số tiền nợ: Tính đến ngày 13/7/2022 ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L còn nợ Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt Nam T tổng số tiền là 3.906.908.157 đồng (Ba tỷ chín trăm linh sáu triệu chín trăm linh tám nghìn một trăm năm mươi bảy đồng). Trong đó nợ gốc: 2.919.699.720 đồng, lãi trong hạn 34.348.904 đồng, lãi quá hạn 952.859.533 đồng.

2.2. Về thời gian, phương thức trả nợ: Hai bên thống nhất thỏa thuận như sau:

Trong thời hạn 03 tháng kể từ ngày 13/7/2022 ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L phải thanh toán toàn bộ số tiền còn nợ cho Ngân hàng thương mại cổ phần Việt Nam Thịnh V.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày thỏa thuận (ngày 14/7/2022) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi trên số tiền gốc còn phải thi hành theo mức lãi suất các bên thỏa thuận nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

Trường hợp ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L không trả nợ toàn bộ số tiền đã thỏa thuận trên thì Ngân hàng có quyền yêu cầu cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản đã thế chấp để thanh toán toàn bộ khoản nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam T và các khoản chi phí phát sinh.

Tài sản thế chấp của ông Nguyễn Văn T, bà Nguyễn Thị L theo biên bản xem xét, thẩm định ngày 23/6/2022 gồm: Thửa đất số 380+381 tờ bản đồ số 20, diện tích 311m² (Đất ở 280m², đất trồng cây lâu năm 31m²) theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: CI574199, số vào sổ cấp GCN CH09199 do UBND huyện Hậu Lộc cấp ngày 27/10/2017 cho ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn L ở thôn M, xã M, huyện H, tỉnh Thanh Hoá. Qua đo đạc, kiểm tra hiện trạng, cụ thể mốc giới như sau:

Phía Bắc giáp thửa 358a, số đo 21,9m; phía Nam giáp thửa 379, số đo 22,1m
Phía Đông giáp thửa 377 và thửa 378a, số đo 12,45m; phía Tây giáp đường tỉnh lộ 526, số đo 13,3m. Tổng diện tích hiện trạng đã trừ hành lang giao thông còn lại 284m² và tài sản gắn liền với đất là 01 nhà ở cấp bốn, ba tầng; tường xây gạch, khung cột, bê tông, mái lợp ngói chống nóng, diện tích xây dựng 160m², diện tích sàn 480m² và 01 nhà

quán bán hàng tường xây gạch, mái bê tông cốt thép diện tích xây dựng 32m² xây dựng năm 2015.

3. Về án phí: Ông Nguyễn Văn T và bà Nguyễn Thị L tự nguyện chịu toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm là 55.069.081 đồng (*Năm mươi lăm triệu không trăm sáu chín nghìn không trăm tám mươi một đồng*).

Trả lại cho Ngân hàng Thương mại cổ phần Việt nam T số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 52.705.011 đồng (*Năm mươi hai triệu bảy trăm linh năm nghìn không trăm mười một đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí số AA/2021/0008920 ngày 11/5/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.*

5. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSND tỉnh Thanh Hoá
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Cao Thị Nga